

Bản án số: 09/2017/HSST
Ngày: 31/10/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Ông: Võ Trần Duy Hình.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông: Hiền Văn Ôn; nghề nghiệp: cán bộ; nơi công tác: Hội Cựu chiến binh huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam.

Ông: BHát Châu; nghề nghiệp: cán bộ; nơi công tác: Hội Nông dân huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông: A Lăng Ping, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Giang tham gia phiên tòa:* Ông Mai Xuân Đáp – Kiểm sát viên.

Vào ngày 31 tháng 10 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2017/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Vũ Văn L, sinh ngày 05 tháng 01 năm 1977, tại huyện G, tỉnh N. Trú tại: Xóm 7, xã G, huyện T, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Vũ Văn K (Sinh năm: 1952) và bà Ngô Thị L (Sinh năm: 1952), bị cáo là con thứ ba trong gia đình có 05 anh em. Tiền sự: Không có; Tiền án: Không có.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 21 tháng 7 năm 2017 sau đó chuyển sang tạm giam. Có mặt tại phiên tòa.

- *Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1/ Bà: Phạm Thị R, sinh năm 1976.

Trú tại: Tổ 10, thôn D, thị trấn T, huyện N, tỉnh Quảng Nam, có mặt.

2/ Ông: Lê Văn K, sinh năm 1985; đơn vị công tác Công an thị trấn T, huyện N, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

3/ Ông: Dương Phú Đ, sinh năm 1996; đơn vị công tác Công an thị trấn T, huyện N, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

4/ Ông: PLoong L, sinh năm 1978; đơn vị công tác Công an thị trấn T, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Trú tại: Tổ 10, thôn D, thị trấn T, huyện N, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Vũ Văn L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam truy tố về hành vi thực hiện như sau:

Lúc 11 giờ 30 phút ngày 21/7/2017, Vũ Văn L sau khi đi uống rượu cùng Công (không rõ lai lịch, cùng quê với Lập) thì L về nhà chị dâu là bà Phạm Thị R. Trước đó khoảng 11 giờ 15 phút, bà R có gọi điện cho L về ăn cơm nhưng không được. Thấy L về đến nhà bà R hỏi: “*Chị gọi điện về ăn cơm sao không nghe máy*”, L trả lời: “*Làm gì có cuộc gọi nào, cũng không có cuộc gọi nhờ*”. Hai người cãi vã chuyện gọi điện thoại về ăn cơm. Trong lúc nóng giận, L dùng tay ném cái điện thoại vào tường, gạt ống đũa trên bàn rớt xuống nền rồi đi xuống bếp lấy dao, bà R thấy vậy nên chạy vào phòng ngủ khóa cửa lại. L cầm con dao bầu đi lên trước cửa phòng bà R đập cửa và nói: “*Anh tôi chết rồi, bà muốn gì tôi giết bà luôn*”, nghe vậy bà R trả lời: “*Tôi với chú là chị em mà, làm gì chú đòi giết tôi, còn nếu tôi có gì sai tôi xin lỗi chú*”. L đi xuống nhà bếp khóa cửa lại để không cho người khác vào, thấy vậy bà R mở cửa phòng chạy sang nhà ông Nguyễn Thanh H để trốn và được ông H cho vào nhà, đóng cửa lại. L cầm dao đến trước nhà anh H, dùng tay đập cửa để gọi bà R ra nói chuyện, nhưng ông H không mở cửa. Thấy vậy, bà Ngô Thị K (vợ H) điện thoại báo cho công an thị trấn T. Ông Ploong L, Trưởng công an thị trấn T phân công ông Lê Văn K và ông Dương Phú Đ mặc trang phục Công an nhân dân kèm theo công cụ hỗ trợ đến nhà anh H thì thấy L cầm dao đứng trước cửa nhà, ông K đến yêu cầu L bỏ dao xuống, không được đập cửa nhà anh H và về Công an thị trấn T để làm việc nhưng L không chấp hành mà còn chĩa mũi dao xông về phía lực lượng Công an. Thấy L hung hãn chống đối, ông K dùng súng bắn đạn cao su bắn chỉ thiên 01 phát để cảnh cáo nhưng Lập vẫn cầm dao xông đến, ông Kiên tiếp tục bắn 02 đạn cao su chỉ thiên nhưng L vẫn tiếp tục cầm dao xông đến khiến ông Đ, ông K lùi lại và ông Đ dùng bình xịt hơi cay xịt về phía L thì Lập mới dừng lại. Ông K và ông Đ đi đến tiếp cận L thì L lại chĩa mũi dao xông đến, thấy tình thế nguy hiểm ông K bắn 01 phát đạn cao su vào chân phải Lập, L dừng lại, cầm mũi dao định phóng về phía ông K, ông Đ nên ông K bắn thêm 01 phát đạn cao su chỉ thiên thì L dừng lại. Thấy tình hình căng thẳng, ông K điện báo cho ông Ploong L, khi ông L đến, ông L yêu cầu Vũ Văn L bỏ dao xuống nếu không sẽ nổ súng thì L vứt dao xuống đường. Khi ông K lại gần vị trí con dao để nhặt thì L liền nhặt lại con dao định đâm ông K nên ông K lùi lại. Lập vứt con dao xuống cống thì bị ông L và ông K khống chế, bắt giữ đưa về trụ sở Công an thị trấn T.

Vật chứng thu giữ: 01 con dao bầu 34cm, phần lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 22cm, đoạn bầu của lưỡi dao rộng 6,5cm, mũi dao nhọn, phần cán dao bằng gỗ hình trụ tròn đường kính 03 cm, dài 12 cm.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 02 tháng 10 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Vũ Văn L về tội “Chống người thi hành công vụ”, theo khoản 1 Điều 257 Bộ Luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS) năm 1999. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam (sau đây viết tắt là VKSND huyện Nam Giang) vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (Sau đây viết tắt là

HĐXX) áp dụng khoản 1, Điều 257; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Vũ Văn L từ 06 đến 09 tháng tù giam. Về vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2, Điều 76 Bộ Luật Tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS) tuyên trả cho bà Phạm Thị R 01 con dao bầu 34cm, phần lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 22cm, đoạn bầu của lưỡi dao rộng 6,5cm, mũi dao nhọn, phần cán dao bằng gỗ hình trụ tròn đường kính 03 cm, dài 12 cm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, HĐXX xét thấy: Lúc 11 giờ 45 phút ngày 21/7/2017, Vũ Văn L trên tay cầm dao qua nhà ông Nguyễn Thanh H để gọi bà Phạm Thị R ra nói chuyện. Sau đó, bà Ngô Thị K thấy L đập cửa nhà mình nên gọi điện báo cho Công an thị trấn T, huyện N. Khi nhận được tin báo thì đồng chí PLoong L phân công đồng chí Lê Văn K và Dương Phú Đ – là cán bộ thuộc công an thị trấn T, mặc trang phục Công an nhân dân đến nhà K để giải quyết vụ việc. Tại đây, L đã dùng dao uy hiếp, đe dọa và liên tiếp xông vào đòi đâm lực lượng công an đang làm nhiệm vụ mặc dù 02 đồng chí công an yêu cầu L dừng ngay hành vi lại và bỏ dao xuống nhưng L vẫn không chấp hành mà còn hung hãn chống đối, dùng dao định đâm lực lượng công an. Chính vì vậy, đồng chí K đã nổ 4 phát súng chỉ thiên, xịt hơi cay và bị bắn 01 phát súng vào chân đối tượng L thì đối tượng L mới bị khống chế, bắt giữ.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn L thừa nhận đã thực hiện hành vi: “Dùng dao uy hiếp, đe dọa và liên tiếp xông vào đòi đâm lực lượng công an đang làm nhiệm vụ mặc dù 02 đồng chí công an yêu cầu L dừng ngay hành vi lại và bỏ dao xuống nhưng L vẫn không chấp hành mà còn hung hãn chống đối, dùng dao định đâm lực lượng công an”. Tại phiên tòa, vắng mặt những người liên quan ông Lê Văn K, ông Dương Phú Đ và ông Ploong L và những người làm chứng bà Ngô Thị K và ông Nguyễn Thanh H. Tuy nhiên, những lời khai của những người này tại Cơ quan Điều tra có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của bị cáo Vũ Văn L và phù hợp với lời khai của bà Phạm Thị R tại phiên tòa. Do vậy, HĐXX xét thấy, có đủ cơ sở kết luận Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Giang truy tố bị cáo Vũ Văn L về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1, Điều 257 BLHS năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về năng lực chịu trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo L là người trưởng thành, có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, hiểu biết pháp luật nhưng vì tính xem thường pháp luật mà bị cáo phạm tội.

Xét về tính chất mức độ, hậu quả của hành vi nguy hiểm cho xã hội do bị cáo gây ra thì thấy: Hành vi của bị cáo xâm phạm đến việc thực hiện công vụ của người thi hành công vụ và xâm phạm hoạt động bình thường của cơ quan Nhà nước và tổ chức xã hội trong hoạt động quản lý hành chính Nhà nước. HĐXX xét

thấy, cần phải áp dụng hình phạt tù giam mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội và để phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, bị cáo Vũ Văn L phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhất thời phạm tội. Gia đình bị cáo thuộc diện khó khăn về kinh tế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, p khoản 1, 2 Điều 46 BLHS. HĐXX xét thấy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình là phù hợp.

Về vật chứng: HĐXX xét thấy, đề nghị của Đại diện VKSND huyện Nam Giang tại phiên tòa là phù hợp nên chấp nhận.

Xét về án phí: : Căn cứ Điều 99BLTTHS và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội(sau đây viết tắt là UBTVQH) bị cáo Vũ Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn L phạm tội “Chống người thi hành công vụ”

Áp dụng khoản 1, Điều 257; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn L 06 (Sáu)tháng tù.

Thời hạn chấp hành án được tính từ ngày: 21/7/2017

Về vật chứng : Căn cứ khoản 2, Điều 76 BLTTHS tuyên trả cho bà Phạm Thị R: 01 con dao bầu 34cm, phần lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 22cm, đoạn bầu của lưỡi dao rộng 6,5cm, mũi dao nhọn, phần cán dao bằng gỗ hình trụ tròn đường kính 03 cm, dài 12 cm, theo biên bản tạm giữ và niêm phong tang vật của Cơ quan Điều tra ngày 21/7/2017 được VKSND huyện Nam Giang chuyển Chi cục THADS huyện Nam Giang tại biên bản bàn giao vật chứng ngày 02/10/2017.

Về án phí: Căn cứ Điều 99BLTTHS và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH, buộc bị cáo Vũ Văn L phải chịu 200.000đồng(Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người liên quan có mặt tại phiên tòa và trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, những người liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo để yêu cầu TAND tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành tố tụng;
- Người tham gia tố tụng;
- Công an tỉnh Quảng Nam (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam
(Bộ phận lý lịch tư pháp);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Võ Trần Duy Hình

